TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐST-KDTM	*Tp. Bắc Ninh, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 48/2024/TLST-KDTM ngày 25 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 H, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh Kh, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Q – Trưởng ban xử lý nợ.

Người được ủy quyền lại: Ông Lâm Tiến T – Nhân viên xử lý nợ Ban xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1977 và bà Mai Thị T, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Khu Kh, phường Kh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Xác nhận ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo 01 Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 13/16/TD/XIV ngày 13/01/2016 và Giấy nhận nợ ngày 15/01/2016, tính đến ngày 09/5/2024 số tiền là 469.032.556 đồng: Trong đó, nợ gốc là 216.399.986 đồng; nợ lãi là 252.632.570 đồng (trong đó lãi trong hạn là 52.299.656 đồng; lãi quá hạn là 200.322.914 đồng).

Kể từ sau ngày 09/5/2024 ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T tiếp tục phải chịu

lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng trên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Về phương án trả nợ:

Đợt 1: Vào ngày 30/5/2024, ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 30.000.000 đồng.

Đợt 2: Vào ngày 30/6/2024, ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 30.000.000 đồng.

Đợt 3: Vào ngày 30/7/2024, ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 30.000.000 đồng.

Đợt 4: Vào ngày 30/8/2024, ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền còn lại là 379.032.556 đồng và toàn bộ số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ số tiền trên:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền đề nghị xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 59, quyển số 01. TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 13/01/2016 tại Phòng công chứng số 1, tỉnh Bắc Ninh để thế chấp tài sản như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 267 tờ bản đồ số 10dasua tại địa chỉ: Xã Kh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 5, số vào sổ cấp GCN: CH0 do UBND thành phố Bắc Ninh cấp ngày 01/08/2013 cho ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình có quyền đề nghị Cơ quan Thi Hành Án tiến hành xác minh, kê biên, xử lý các tài sản khác thuộc sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T để thu hồi khoản nợ trên của ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm trên không đủ trả cho khoản nợ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc T và bà Mai Thị T phải chịu 11.380.651 đồng (Mười một triệu ba trăm tám mươi nghìn sáu trăm năm mươi mốt đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 10.523.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000707 ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp. Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thư